

Tờ thông tin cập nhật số liệu thống kê về bệnh tim và đột quy năm 2026 Tổng quan

Ngoài những số liệu thống kê thường được trích dẫn về chương trình nghiên cứu của American Heart Association, tài liệu này còn trình bày những số liệu thống kê chính về bệnh tim, đột quy, các bệnh tim mạch khác và các yếu tố nguy cơ của chúng. Tài liệu Tổng quan này dựa trên Bản cập nhật số liệu thống kê về bệnh tim và đột quy năm 2026 của American Heart Association: Báo cáo về dữ liệu của Hoa Kỳ và toàn cầu từ American Heart Association, một tài liệu được biên soạn hằng năm bởi American Heart Association và các cộng tác viên khác. Số năm dữ liệu được trích dẫn là số liệu gần đây nhất có sẵn cho mỗi chủ đề tại thời điểm Bản cập nhật số liệu thống kê được viết.

Các bản cập nhật thống kê năm 2024, 2025 và 2026 đều chứa dữ liệu về Nghiên cứu gánh nặng bệnh tật toàn cầu (Global Burden of Disease) năm 2021. Một số ước tính toàn cầu bên dưới (từ Bản cập nhật số liệu thống kê năm 2025 và 2026) phản ánh các ước tính hơi khác so với Bản cập nhật số liệu thống kê năm 2024 do những cải tiến về ước tính dân số và nhân khẩu học, phương pháp mô hình hóa thống kê và không gian địa lý, và việc bổ sung gần 3000 nguồn dữ liệu mới kể từ Bản cập nhật số liệu thống kê năm 2024 của AHA.

Nghiên cứu của American Heart Association

- American Heart Association sử dụng tiền quyền góp để tài trợ cho các dự án nghiên cứu. Các ứng dụng nghiên cứu được cân nhắc và lựa chọn cẩn thận bởi đội ngũ các nhà khoa học và chuyên gia y tế tình nguyện làm việc cho American Heart Association.
- Mười nghiên cứu viên đã nhận được Giải thưởng Nobel cho nghiên cứu được American Heart Association hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần.
- American Heart Association là nhà tài trợ phi lợi nhuận, phi chính phủ lớn nhất cho nghiên cứu về tim mạch và mạch máu não ở Hoa Kỳ.
- Kể từ năm 1949, American Heart Association đã tài trợ hơn 6,1 tỷ đô la cho hoạt động nghiên cứu.

Bệnh tim, đột quy và các bệnh tim mạch khác

- Bệnh tim mạch (CVD), được liệt kê là nguyên nhân gây tử vong chính, chiếm 915.973 ca tử vong tại Hoa Kỳ vào năm 2023. Tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi tại Hoa Kỳ đối với bệnh tim mạch là nguyên nhân gây tử vong chính là 218,3 trên 100 000 người.
- Bệnh tim và đột quy đã cướp đi nhiều sinh mạng hơn tại Hoa Kỳ vào năm 2023 so với tất cả các dạng ung thư và bệnh hô hấp mạn tính ở đường hô dưới cộng lại.
- Từ năm 2021 đến năm 2023, 130,6 triệu người trưởng thành tại Hoa Kỳ (48,9%) mắc một dạng bệnh tim mạch nào đó.
- Trong giai đoạn 2021-2022, chi phí trực tiếp và gián tiếp của tổng bệnh tim mạch tại Hoa Kỳ là 414,7 tỷ đô la (223,2 tỷ đô la chi phí trực tiếp và 191,5 tỷ đô la chi phí gián tiếp/tử vong).
- Từ năm 2021 đến 2023 tại Hoa Kỳ, 59,5% phụ nữ da đen không phải gốc Tây Ban Nha và 63,0% nam giới da đen không phải gốc Tây Ban Nha mắc một số dạng bệnh tim mạch. Nhóm chủng tộc này có tỷ lệ mắc bệnh tim mạch cao nhất.

Bản cập nhật số liệu thống kê năm 2026 – Số liệu thống kê tổng quan

- Năm 2023, bệnh tim mạch vành (CHD) là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong (38,2%) do bệnh tim mạch tại Hoa Kỳ, tiếp theo là đột quỵ (17,8%), các bệnh tim mạch khác (17,1%), bệnh tăng huyết áp (14,5%), suy tim (9,8%) và các bệnh về động mạch (2,7%).
- Chi phí trực tiếp cho bệnh tim mạch chiếm 10% tổng chi tiêu y tế của Hoa Kỳ trong giai đoạn 2021-2022.
- Bệnh tim mạch vành gây ra khoảng 19,41 triệu ca tử vong trên toàn cầu vào năm 2021, tăng 18,51% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo tuổi toàn cầu do bệnh tim mạch vành là 235,18 trên 100 000 người vào năm 2021, giảm 14,55% so với năm 2010.

Bệnh tim mạch vành

- Bệnh tim mạch vành (CHD) là nguyên nhân gây ra 349.470 ca tử vong tại Hoa Kỳ năm 2023. Tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi tại Hoa Kỳ đối với bệnh tim mạch vành là nguyên nhân gây tử vong chính là 82,2 trên 100 000 người.
- Từ năm 2013 đến năm 2023 tại Hoa Kỳ, tỷ lệ tử vong hàng năm do bệnh tim mạch vành giảm 19,9%, trong khi số ca tử vong thực tế giảm 5,6%.
- Nhồi máu cơ tim (MI) là nguyên nhân gây ra 93.345 ca tử vong tại Hoa Kỳ năm 2023. Tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi tại Hoa Kỳ đối với nhồi máu cơ tim là nguyên nhân gây tử vong chính là 21,9 trên 100 000 người.
- Trung bình cứ khoảng 40 giây, sẽ có một người ở Hoa Kỳ bị nhồi máu cơ tim.
- Theo dữ liệu từ năm 2005 đến năm 2014, ước tính hàng năm có 605.000 ca nhồi máu cơ tim mới và 200.000 ca tái phát ở Hoa Kỳ. Tuổi trung bình khi bị nhồi máu cơ tim lần đầu là 65,6 tuổi đối với nam giới và 72,0 tuổi đối với nữ giới.
- Chi phí trực tiếp và gián tiếp ước tính của bệnh tim mạch vành trong giai đoạn 2021-2022 (trung bình hàng năm) là 124,9 tỷ đô la ở Hoa Kỳ.
- Bệnh tim thiếu máu cục bộ gây ra khoảng 8,99 triệu ca tử vong trên toàn cầu vào năm 2021, tăng 21,03% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo độ tuổi toàn cầu năm 2021 là 108,73 trên 100.000 người vào năm 2010, giảm 13,02%.

Đột quỵ

- Năm 2023, đột quỵ chiếm khoảng 1/19 số ca tử vong tại Hoa Kỳ.
- Trung bình năm 2023, cứ 3 phút 14 giây lại có một người chết vì đột quỵ tại Hoa Kỳ.
- Đột quỵ là nguyên nhân gây ra 162.639 ca tử vong tại Hoa Kỳ năm 2023. Tỷ lệ tử vong do đột quỵ được điều chỉnh theo độ tuổi là 39,0 trên 100.000 người tại Hoa Kỳ.
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong do đột quỵ được điều chỉnh theo độ tuổi là 39,0 trên 100.000 người tại Hoa Kỳ, tăng 7,7% so với 36,2 trên 100.000 người năm 2013, và số ca tử vong do đột quỵ thực tế tăng 26,1% (từ 128.978 ca năm 2013) trong cùng thời kỳ.
- Năm 2021, trên toàn thế giới có 7,25 triệu ca tử vong do đột quỵ, tăng 14,30% so với năm 2010. Trong đó có 3,59 triệu ca tử vong do đột quỵ thiếu máu cục bộ, 3,31 triệu ca tử vong do xuất huyết nội sọ và 0,35 triệu ca tử vong do xuất huyết dưới màng não. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo tuổi toàn cầu là 87,45 trên 100.000 người đối với tổng số ca đột quỵ, giảm 17,45% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo tuổi toàn cầu lần lượt là 44,18 trên 100.000 người đối với đột quỵ thiếu máu cục bộ, 39,09 trên 100.000 người đối với xuất huyết nội sọ và 4,18 trên 100.000 người đối với xuất huyết dưới màng não.

Ngừng tim đột ngột (SCA)

- Năm 2023, ngừng tim đột ngột là nguyên nhân gây ra 18.132 ca tử vong tại Hoa Kỳ. Tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi tại Hoa Kỳ đối với SCA là nguyên nhân gây tử vong chính là 4,3 trên 100.000 người. Năm 2023, số ca tử vong do ngừng tim đột ngột (có đề cập đến ngừng tim đột ngột trên giấy chứng tử) là 380.349 ca tử vong tại Hoa Kỳ. Tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi tại Hoa Kỳ đối với ngừng tim đột ngột (có đề cập đến ngừng tim đột ngột) là 90,2 trên 100.000 người.
- Theo dữ liệu năm 2024 của Hoa Kỳ, phần lớn các trường hợp ngừng tim ngoài bệnh viện (OHCA) ở người lớn xảy ra tại nhà hoặc nơi cư trú (71,0%). Các địa điểm công cộng (18,0%) và viện dưỡng lão (11,1%) là những địa điểm khác xảy ra ngừng tim ngoài bệnh viện ở người lớn.
- Theo dữ liệu năm 2024 của Hoa Kỳ chỉ riêng đối với các trường hợp ngừng tim ngoài bệnh viện ở người lớn, tỷ lệ sống sót đến khi xuất viện là 10,5% đối với tất cả các trường hợp ngừng tim ngoài bệnh viện không do chấn thương được điều trị bởi dịch vụ cấp cứu. Các trường hợp ngừng tim ở người lớn được người ngoài chứng kiến có tỷ lệ sống sót đến khi xuất viện là 15,9% và các trường hợp ngừng tim được người gọi 9-1-1 chứng kiến có tỷ lệ sống sót đến khi xuất viện là 18,0%.

Suy tim (HF)

- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến năm 2023, có 7,7 triệu (2,5%) người trưởng thành ở Mỹ mắc bệnh suy tim.
- Năm 2023, có 89.795 trường hợp tử vong ở Mỹ do nguyên nhân chính là suy tim. Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi ở Mỹ do nguyên nhân chính là suy tim là 21,6 trên 100.000 người.
- Năm 2021, ước tính có 55,50 triệu trường hợp tử vong trên toàn cầu do suy tim, tăng 33,28% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi ở Mỹ do suy tim là 676,68 trên 100.000 người; không có sự thay đổi đáng kể so với năm 2010.

Các yếu tố nguy cơ bệnh tim mạch vành (CHD)

Heart Association đánh giá sức khỏe tim mạch của quốc gia bằng cách theo dõi tám yếu tố và hành vi sức khỏe quan trọng làm tăng nguy cơ mắc bệnh tim và đột quỵ. Chúng được gọi là “Life’s Essential 8” và Heart Association đo lường chúng để theo dõi tiến độ cải thiện sức khỏe tim mạch cho tất cả người Mỹ. Life’s Essential 8 bao gồm: Bỏ thuốc lá, Vận động nhiều hơn, Ăn uống lành mạnh hơn, Kiểm soát cân nặng, Ngủ đủ giấc, Kiểm soát cholesterol, Kiểm soát huyết áp và Kiểm soát đường huyết. Dưới đây là một số thông tin quan trọng liên quan đến các yếu tố này:

Sử dụng và tiếp xúc với thuốc lá và nicotine

- Trên toàn thế giới, thuốc lá đã góp phần gây ra ước tính 7,25 triệu ca tử vong vào năm 2021, tăng 9,28% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo độ tuổi toàn cầu là 85,66 trên 100.000 người, giảm 19,75% so với năm 2010.
- Tại Hoa Kỳ, hút thuốc là yếu tố nguy cơ hàng đầu thứ hai gây mất đi số năm sống do tử vong sớm và là yếu tố nguy cơ hàng đầu thứ tư gây mất đi số năm sống chung với khuyết tật hoặc thương tích vào năm 2021.
- Một phân tích tổng hợp của 23 nghiên cứu tiền cứu và 17 nghiên cứu bệnh chứng về nguy cơ tim mạch liên quan đến việc tiếp xúc với khói thuốc thụ động cho thấy nguy cơ tương đối tăng lần lượt là 18%, 23%, 23% và 29% đối với tổng tỷ lệ tử vong, tổng bệnh tim mạch vành, bệnh tim mạch và đột quỵ ở những người tiếp xúc với khói thuốc thụ động.

Bản cập nhật số liệu thống kê năm 2026 – Số liệu thống kê tổng quan

- Theo báo cáo năm 2020 của Tổng Y sĩ về việc cai thuốc lá, hơn 480.000 người Mỹ chết vì hút thuốc lá và hơn 41.000 người chết vì tiếp xúc với khói thuốc thụ động mỗi năm, chiếm khoảng 1/5 số ca tử vong hàng năm.
- Năm 2024, 10,1% học sinh trung học và 5,4% học sinh trung học cơ sở tại Mỹ cho biết hiện đang sử dụng các sản phẩm thuốc lá. 1,7% học sinh trung học và 1,1% học sinh trung học cơ sở tại Mỹ đã hút thuốc lá trong 30 ngày qua. Trong 30 ngày qua, 7,8% học sinh trung học và 3,5% học sinh trung học cơ sở tại Mỹ đã sử dụng thuốc lá điện tử.
- Năm 2021, 11,5% người trưởng thành tại Mỹ cho biết sử dụng thuốc lá hằng ngày hoặc một số ngày (13,1% nam giới và 10,1% nữ giới).
- Năm 2021, có 7,25 triệu ca tử vong trên toàn cầu do thuốc lá, tăng 9,28% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo độ tuổi toàn cầu năm 2021 do thuốc lá là 85,66 trên 100.000 người, giảm 19,75% so với năm 2010.

Hoạt động thể chất

- Năm 2022, tỷ lệ đáp ứng Hướng dẫn hoạt động thể chất năm 2018 dành cho người Mỹ về hoạt động aerobic và các hoạt động tăng cường cơ bắp là 25,3% ở người trưởng thành tại Mỹ.
- Trong số thanh thiếu niên Mỹ từ 12 đến 17 tuổi vào năm 2022 và 2023, 13,7% hoạt động thể chất từ 60 phút trở lên mỗi ngày trong tuần. Tỷ lệ này cao hơn ở thanh thiếu niên từ 6 đến 11 tuổi (25,6%).
- Năm 2021, có 0,66 triệu ca tử vong trên toàn cầu do ít hoạt động thể chất, tăng 30,74% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo độ tuổi toàn cầu năm 2021 do ít hoạt động thể chất là 7,99 trên 100.000 người, giảm 7,49% so với năm 2010.

Dinh dưỡng

- Sử dụng thang điểm Life's Essential 8 của American Heart Association và dữ liệu NHANES từ năm 2013 đến 2020, chế độ ăn uống nằm trong số các chỉ số có điểm số thấp nhất ở người lớn; điểm số trung bình về chế độ ăn uống là 41,8 với phạm vi dao động giữa các nhóm nhân khẩu học từ 28,2 đến 53,7 trên 100.
- Ở trẻ em từ 2 đến 19 tuổi từ năm 2013 đến 2020, điểm số trung bình về chế độ ăn uống là 43,9 trên 100 với phạm vi dao động giữa các nhóm nhân khẩu học từ 32,5 đến 50,3.
- Năm 2021, các yếu tố nguy cơ liên quan đến chế độ ăn uống chiếm 7 trong số 20 yếu tố nguy cơ hàng đầu gây mất năm sống do tử vong sớm ở Hoa Kỳ.
- Năm 2021, các yếu tố nguy cơ liên quan đến chế độ ăn uống chiếm 3 trong số 20 yếu tố nguy cơ hàng đầu gây mất năm sống do tử vong sớm trên toàn cầu.
- Năm 2021, có 7,22 triệu ca tử vong trên toàn cầu do các rủi ro liên quan đến chế độ ăn uống, tăng 18,78% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo độ tuổi toàn cầu do các rủi ro liên quan đến chế độ ăn uống là 86,26 trên 100.000 người, giảm 13,85% so với năm 2010.

Thừa cân & Béo phì

- Tại Hoa Kỳ, tỷ lệ béo phì được điều chỉnh theo độ tuổi ở người trưởng thành từ năm 2021 đến năm 2023 là 40,3% nói chung, 39,3% ở nam giới và 41,4% ở nữ giới.
- Tỷ lệ béo phì nghiêm trọng được điều chỉnh theo độ tuổi ở người trưởng thành tại Hoa Kỳ từ năm 2021 đến năm 2023 là 9,7% nói chung, 6,8% ở nam giới và 12,6% ở nữ giới.
- Tỷ lệ béo phì ở trẻ em và thanh thiếu niên từ 2 đến 19 tuổi tại Hoa Kỳ từ năm 2021 đến năm 2023 là 21,1% nói chung, 23,0% ở nam giới và 19,1% ở nữ giới.
- Trên toàn thế giới, chỉ số khối cơ thể cao là nguyên nhân gây ra 3,71 triệu ca tử vong vào năm 2021, tăng 42,81% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo độ tuổi toàn cầu do chỉ số khối cơ thể cao là 44,23 trên 100.000 người; không có sự thay đổi đáng kể so với năm 2010.

Cholesterol máu cao và các lipid khác

- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến năm 2023, ước tính có 91,2 triệu (36,1%) người trưởng thành ở Mỹ có tổng cholesterol từ 200 mg/dL trở lên.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến năm 2023, ước tính có 28,7 triệu (11,3%) người trưởng thành ở Mỹ có tổng cholesterol từ 240 mg/dL trở lên.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2017 đến năm 2020, ước tính có 63,1 triệu (25,5%) người trưởng thành ở Mỹ có mức cholesterol lipoprotein mật độ thấp (LDL) cao (từ 130 mg/dL trở lên). Dữ liệu về cholesterol LDL từ năm 2021 đến năm 2023 chưa được công bố tại thời điểm viết Bản cập nhật số liệu thống kê năm 2026.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến năm 2023, ước tính có 34,9 triệu người trưởng thành (14,1%) có mức cholesterol lipoprotein mật độ cao (HDL) thấp (dưới 40 mg/dL).
- Trên toàn cầu, năm 2021 có 3,65 triệu ca tử vong do mức cholesterol LDL cao, tăng 17,41% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo tuổi toàn cầu là 43,67 trên 100.000 người, giảm 14,68% so với năm 2010.

Giấc ngủ

- Dữ liệu từ NHANES 2017 đến 2020 cho thấy khó ngủ phổ biến hơn ở người lớn tuổi, phụ nữ, người da trắng không thuộc nhóm người bản địa và người thất nghiệp. Buồn ngủ ban ngày phổ biến hơn ở người trẻ tuổi, phụ nữ, người da trắng không thuộc nhóm người bản địa, người thất nghiệp và người có thu nhập thấp.
- Dựa trên dữ liệu của Hoa Kỳ năm 2022, phụ nữ thường xuyên báo cáo rằng họ thức dậy không tỉnh táo hoặc chỉ tỉnh táo vào một số ngày hơn so với nam giới ở tất cả các nhóm tuổi.

Đái tháo đường

- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến năm 2023, ước tính có 29,5 triệu (10,6%) người trưởng thành ở Mỹ được chẩn đoán mắc bệnh đái tháo đường.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến năm 2023, ước tính có 9,6 triệu (3,5%) người trưởng thành ở Mỹ mắc bệnh đái tháo đường nhưng chưa được chẩn đoán. Ngoài ra, có 96 triệu (37,2%) người trưởng thành ở Mỹ mắc tiền đái tháo đường.
- Năm 2023, có 95.190 ca tử vong ở Mỹ có nguyên nhân chính là bệnh đái tháo đường. Tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi ở Mỹ với nguyên nhân chính là bệnh đái tháo đường là 22,4 trên 100.000 người.

Bản cập nhật số liệu thống kê năm 2026 – Số liệu thống kê tổng quan

- Năm 2021, ước tính có 1,66 triệu ca tử vong trên toàn cầu do bệnh đái tháo đường, tăng 41,13% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo độ tuổi toàn cầu là 19,61 trên 100.000 người; không có sự khác biệt đáng kể so với năm 2010. Năm 2021, ước tính có 5,29 triệu ca tử vong trên toàn cầu do lượng đường huyết lúc đói cao, tăng 37,09% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo độ tuổi toàn cầu là 63,73 trên 100.000 người; không có sự khác biệt đáng kể so với năm 2010.

Cao huyết áp (HBP)

- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến năm 2023, có 125,9 triệu (47,3%) người trưởng thành ở Mỹ bị cao huyết áp.
- Năm 2023, có 132.827 trường hợp tử vong ở Mỹ với nguyên nhân chính là cao huyết áp. Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi ở Mỹ với nguyên nhân chính là cao huyết áp là 31,9 trên 100.000 người.
- Năm 2021, ước tính có 10,85 triệu trường hợp tử vong trên toàn cầu do huyết áp tâm thu cao, tăng 20,50% so với năm 2010. Tỷ lệ tử vong chuẩn hóa theo độ tuổi toàn cầu do huyết áp tâm thu cao là 131,10 trên 100.000 người, giảm 13,63% so với năm 2010.

Có thể tải xuống các tờ thông tin, đồ họa thông tin và ấn phẩm Cập nhật số liệu thống kê hiện tại/trước đây trên trang web:

[Heart and Stroke Association Statistics | American Heart Association](#) (trang web bằng Tiếng Anh).

Nhiều số liệu thống kê trong tờ thông tin này được lấy từ các bảng biểu chưa công bố, được biên soạn cho tài liệu Cập nhật số liệu thống kê và có thể trích dẫn bằng cách sử dụng thông tin trích dẫn tài liệu được nêu bên dưới. Tài liệu đầy đủ có liệt kê nguồn dữ liệu dùng cho các bảng biểu. Ngoài ra, một số số liệu thống kê đến từ các nghiên cứu đã công bố. Nếu trích dẫn bất kỳ số liệu thống kê nào trong tờ thông tin này, vui lòng đọc kỹ tài liệu Số liệu thống kê về bệnh tim và đột quỵ bản đầy đủ để xác định các nguồn dữ liệu và nguồn trích dẫn gốc.

American Heart Association yêu cầu trích dẫn toàn bộ tài liệu như sau:

Palaniappan LP, Allen NB, Almarazooq ZI, Anderson CAM, Arora P, Avery CL, Baker-Smith CM, Bansal N, Currie ME, Earlie RS, Fan W, Fetterman JL, Barone Gibbs B, Heard DG, Hiremath S, Hong H, Hyacinth HI, Ibeh C, Jiang T, Johansen MC, Kazi DS, Ko D, Kwan TW, Leppert MH, Li Y, Magnani JW, Martin KA, Martin SS, Michos ED, Mussolino ME, Ogungbe O, Parikh NI, Perez MV, Perman SM, Sarraju A, Shah NS, Springer MV, St-Onge M-P, Thacker EL, Tierney S, Urbut SM, Van Spall HGC, Voeks JH, Whelton SP, Wong SS, Zhao J, Khan SS; thay mặt Hội đồng Dịch tễ và Phòng ngừa, Ban Thống kê, Ban Thống kê về đột quỵ của American Heart Association. Số liệu thống kê về bệnh tim và đột quỵ năm 2026: báo cáo dữ liệu toàn cầu và Hoa Kỳ từ American Heart Association. *Circulation*. Xuất bản trực tuyến ngày 21 tháng 01 năm 2026.

Mọi thắc mắc về truyền thông xin gửi tới bộ phận Quan hệ truyền thông báo chí theo địa chỉ <http://newsroom.heart.org/newsmedia/contacts> (trang web bằng Tiếng Anh).